Trường TH& THCS Hiền Hào

Tổ: THCS

GV: Hà Quang Ái

**TIẾT 99,100*:*CÁCH LÀM BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG**

Môn Ngữ văn 9

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

***1. Kiến thức*** :

- Đối tượng của kiểu bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

- Yêu cầu cụ thể khi làm bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

***2. Năng lực:***

- Năng lực chung: năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề một cách sáng tạo.

- Năng lực chuyên biệt:

+ Đọc hiểu đề bài: Quan sát các hiện tượng của đời sống.

+ Viết: xây dựng bố cục, viết bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.

***3. Phẩm chất:***

*-*Ý thức trong việc viết bài nghị luận một sự việc, hiện tượng đời sống cần tìm hiểu kĩ trong thực tế những sự việc và hiện tượng diễn ra như thế nào.

**II. CHUẨN BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Kế hoạch dạy học

- Học liệu:  tài liệu tham khảo, phiếu học tập.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**  Đọc sgk & trả lời các câu hỏi , SGK,VBT

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy và trò** | **ND(ghi bảng)** |
| **A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **a.  Mục tiêu:**:  - Tạo tâm thế hứng thú cho HS.  - Kích thích HS tìm hiểu những đặc điểm cơ bản của kiểu bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng trong đời sống  **b. Nội dung:** HS nghiên cứu bài học.  **c. Sản phẩm:**Hs suy nghĩ trả lời  **d) Tổ chức thực hiện:**  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV giới thiệu, yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  *? Thế nào là nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống?*  *? Yêu cầu về hình thức, nội dung nghị luận về một hiện tượng đời sống?*  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ, suy nghĩ và trả lời.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  HS hỏi: Bạn có biết cách làm bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống không? Tớ không biết. Chúng ta nhờ cô giáo giúp nhé!  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.  *Các em ạ! Tiết học trước cô đã giúp các em làm quen và biết  nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống. Hôm nay, cô trò chúng ta tìm hiểu về cách làm bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.*  **B.** **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS nắm được đề bài Nl  về một sự việc hiện tương trong đời sống  **b. Nội dung:**HS đọcSGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.  **c. Sản phẩm:**phiếu học tập, câu trả lời của HS.  **d) Tổ chức thực hiện:**  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV giới thiệu, yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  \* GV hướng dẫn HS tìm hiểu đề bài nghị luận.  - GV cho HS lần lượt đọc 4 đề bài - SGK 22.  Chia nhóm học sinh thảo luận: Hoạt động cập đôi (5 phút)  *? Qua phần đọc, các em hãy cho biết cấu tạo của các đề bài? Các đề bài có điểm gì giống nhau ? Hãy chỉ ra những điểm giống nhau đó ?*  *? Trên cơ sở đó, mỗi em nghĩ ra một đề bài tương tự ?*   * **GV gợi ý thêm:**Hãy xác định cấu tạo của đề bài ? Trên cơ sở đó so sánh điểm giống nhau ?   **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  Thảo luận trao đổi. Sau đó trình bày kết quả.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV đánh giá kết quả của HS  Giáo viên nhận xét, chốt  - GV lưu ý thêm cho HS: Phần nêu lên sự việc, hiện tượng:  🡪 Có đề cung cấp sẵn sự việc, hiện tượng dưới dạng một truyện kể, một mẩu tin để người làm bài sử dụng, có đề không cung cấp nội dung sẵn mà chỉgọi tên, người làm bài phải trình bày, mô tả sự việc, hiện tượng đó.  **Ví dụ**: Vừa qua trường em có phát động phong trào: “Tết cho HSnghèo”*.*Hãy nêu suy nghĩ của em về việc ấy  ***Hoạt động 2: Cách làm bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống***  ***\** Hướng dẫn HS cách làm bài văn nghị luận.**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS nắm được đề bài Nl  về một sự việc hiện tương trong đời sống  **b. Nội dung:** HS  quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.  **c. Sản phẩm:**Từ bài HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra, điền phiếu học tập.  **d) Tổ chức thực hiện:**  **+ NV1:***Hướng dẫn HS tìm hiểu đề và tìm ý.*  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV: đưa ra câu hỏi:  *? Đề thuộc dạng văn nào? Đề nêu sự việc, hiện tượng gì? Nêu yêu cầu của đề bài?*  *? Những việc làm của Nghĩa, chứng tỏ em là người như thế nào?*  *? Vì sao Thành đoàn Hồ Chí Minh lại phát động phong trào học tập bạn Phạm Văn Nghĩa?*  *? Những việc làm của Nghĩa có khó không?*  *? Nếu mọi HS đều làm được như Nghĩa thì cuộc sống sẽ như thế nào?*  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV đánh giá bổ sung kết quả của HS  **+ NV2:***Hướng dẫn HS lập dàn bài.*  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - Cho HS đọc khung dàn ý - SGK 24.  - HS hướng dẫn HS cụ thể hoá các mục nhỏ thành dàn ý chi tiết theo các ý đã tìm ở trên.  *? Phần mở bài, để giới thiệu hiện tượng Phạm Văn Nghĩa cần phải giới thiệu nội dung gì ?*  *? Phần thân bài cần đạt được những nội dung nào?*  *? Quan điểm của em về vấn đề này ra sao?*  *? Mục đích việc phát động của Thành đoàn là gì ?*  *? Hãy đánh giá việc làm của Nghĩa?*  *? Em sẽ khái quát như thế nào về tấm gương này ?*  *? Phần kết bài, em nên liên hệ bản thân như thế nào?*  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**Cho HS trình bày từ 2 - 3 ý kiến khác nhau.  HS khác nhận xét, bổ sung.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV đánh giá bổ sung kết quả của HS  **+ NV3:***Hướng dẫn HS viết bài.*  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  Cho HS xem lại bài đã chuẩn bị ở nhà.  Gọi HS đọc đoạn văn đã được chuẩn bị. HS khác nhận xét, sửa chữa.  GV hướng dẫn HS viết bài  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 2 phút.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**GV gọi một số HS khác nhận xét  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV đánh giá kết quả của HS  **+ NV 4:***Hướng dẫn HS đọc lại bài viết đã sửa chữa.*  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  Sau khi làm xong GV yc HS đọc lại sửa chữa lỗi chính tả, lỗi dùng từ, lỗi ngữ pháp.  - Chú ý liên kết mạch lạc giữa các câu trong đoạn văn và giữa các phân trong bài văn.  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 2 phút.  ***\** GV củng cố lại bài, hướng dẫn HS rút ra nội dung ghi nhớ.**  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV củng cố lại nội dung chính.  *? Muốn làm tốt bài văn nghị luận… cần chú ý điều gì ?*  *? Nêu dàn bài chung của bài văn nghị luận ?*  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**HS lắng nghe  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**GV gọi một số HS nhắc lại  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  - HS rút ra nội dung ghi nhớ - SGK 24.  - Gọi HS đọc lại toàn bộ phần ghi nhớ SGK.  **C. HOẠT ĐỘNG  LUYỆN TẬP**  **a. Mục đích:** Giúp HS HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP, làm đề bài Nl  về một sự việc hiện tương trong đời sống  **b. Nội dung:** HS tìm hiểu từ thực tế cuộc sống **\***  **c. Sản phẩm:** phiếu học tập, câu trả lời của HS.  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV hướng dẫn HS cách làm.Yêu cầu học sinh đọc phần gợi ý SGK/25  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  + H Hđ cá nhân  + Hđ cặp đôi  + Hđ nhóm  + Cử đại diện trình bay  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV đánh giá kết quả của HS  GV chốt.  ***\** Hướng dẫn HS làm phần luyện tập.**  **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS vận dụng sáng tạo kiến thức đã học làm bài tập thực hành.**\* Nhiệm vụ:** HS tìm hiểu trên lớp và từ thực tế cuộc sống  **b) Nội dung:** HS  quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.  **c) Sản phẩm:**phiếu học tập, câu trả lời của HS.  **d) Tổ chức thực hiện:**  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV giới thiệu, yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? Kể  một số sự việc hiện tượng đáng bàn ở địa phương em? Đáng chê hay đáng khen, chỉ ra những mặt lợi, hai, khen chê.  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**HS thực hiện nhiệm vụ  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Gv chốt. | **I. *Đề bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống***  **1. Ví dụ:**Các đề bài - SGK 22.  **2. Nhận xét**  **\* Cấu tạo của đề**: Thường gồm hai phần.  - Phần nêu sự vật, hiện tượng.  - Mệnh lệnh của đề (Nêu suy nghĩ của mình, nêu nhận xét, suy nghĩ của mình, nêu ý kiến…)  **\*Điểm giống nhau** : Đều đề cập đến những sự vật, hiện tượng của đời sống xã hội, đều yêu cầu người viết trình bày nhận xét, suy nghĩ…  **\* Các đề bài nghị luận khác**  ***II. Cách làm bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống***  1 .Ví dụ - SGK 23  2. Nhận xét  **1. Tìm hiểu đề, tìm ý.**  *a. Loại đề*: Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.  *b. Hiên tượng, sự việc*: Học tập Phạm Văn Nghĩa.  *c. Yêu cầu*: Nêu suy nghĩ về hiện tượng ấy.  *d. Tìm ý*  - Nghĩa là người biết thương mẹ, giúp đỡ mẹ trong việc đồng áng.  - Nghĩa là người biết kết hợp học và hành.  - Nghĩa là người biết sáng tạo, làm cái tời cho mẹ kéo nước đỡ mệt.  - Học tập Nghĩa là học yêu cha mẹ, học lao động, học cách kết hợp học và hành, học sáng tạo, làm những việc nhỏ mà có ý nghĩa lớn.  **2. Lập dàn ý**  *a. Mở bài*  - Giới thiệu hiện tượng Phạm Văn Nghĩa.  + Phạm Văn Nghĩa là ai?  + Làm việc gì?  - Nêu sơ lược ý nghĩa của tấm gương Phạm Văn Nghĩa: việc nhỏ, nghĩa lớn.  *b. Thân bài*  - Phân tích ý nghĩa việc làm.  + Ý nghĩa của việc làm này là ở đâu + Đánh giá việc làm : Đúng hay sai? Mặt tích cực?  - Đánh giá ý nghĩa việc phát động của Thành đoàn.  + Học tập tấm gương tốt.  *c. Kết bài*  - Khái quát ý nghĩa tấm gương Phạm Văn Nghĩa: Một con người chăm chỉ,  có ý chí, có nghị lực.  - Liên hệ bản thân : Việc không khó, quyết tâm… có thể làm.  **3. Viết bài**  - Viết đoạn mở bài.  - Viết đoạn thân bài.  - Viết đoạn kết bài.  **4. Đọc lại bài viết và sửa chữa.**  5. ***Ghi nhớ - SGK  24***  ***III. Luyện tập:***  Đề bài: Lập dàn ý đề 4-SGK  \* Mở bài:  - Giới thiệu hiện tượng Nguyễn Hiền. - Nêu tóm tắt ý nghĩa của tấm gương Nguyên Hiền. \* Thân bài:  \* Kết bài: - Nêu ý nghĩa của tấm gương Nguyễn Hiền. - Rút ra bài học cho bản thân.  **I- Mở bài** - Giới thiệu về nhân vật Nguyễn Hiền  **II-Thân bài**  **a. Ý nghĩa tấm gương Nguyễn Hiền:**  **b. Nhận đinh, đánh giá.**  - Phân tích ý nghĩa về tinh thần học tập của Nguyễn Hiền: Giới thiệu về hoàn cảnh của Nguyễn Hiền: nhà rất nghèo, phải xin làm chú tiểu trong chùa. Việc chính là quét lá và dọn dẹp vệ sinh.  - Tinh thần ham học và chủ động học tập của Hiền:   Nói về sự thông minh, ham học hỏi của cậu và những khó khăn khi học của Nguyễn Hiền:  + Cậu rất thông minh và ham học. Những buổi thầy giảng kinh, cậu đều nép bên cửa lắng nghe, rồi chỗ nào chưa hiểu, cậu hỏi thầy giảng thêm.  + Thấy Nguyễn Hiền thông minh, mau hiểu, thầy dạy cho cậu học chữ. Không có giấy, Nguyễn Hiền lấy lá để viết chữ, rồi lấy que xâu thành từng xâu ghim xuống đất. Mỗi ghim là mộtbài. + Nguyễn Hiền xin thầy đi thi: Dẫn chứng bằng đối thoại  - Đánh giá tinh thần học tập đó: Thái độ học tập nghiêm túc, luôn tìm tòi mày mò để học và để được học. Biết khả năng của bản thân và biết vận dụng đúng lúc để thử khả năng của mình => biết vận dụng khả năng.  -Nêu ý nghĩa của ý thức tự trọng: + Cách ứng xử của Hiền với vua: Nguyễn Hiền nêu ra lí lẽ và vua đành cho các quan mang võng lọng rước quan Trạng tí hon về kinh. => cho ta thấy sự thông minh của cậu  - Em học tập Nguyễn Hiền: Chăm chỉ học tập, kiên trì, vượt khó… để trở thành con ngoan, trò giỏi, người công dân có ích cho gia đình và xã hội   - Nêu ý nghĩa của ý thức tự trọng:   yêu cầu nhà vua có võng lọng với đầy đủ nghi thức đến đón mới chịu về. **III-Kếtbài:** - Nêu lên nhận định về nhân tài Nguyễn Hiền - Khẳng định nhân tài Đất Việt có ý nghĩa như thế nào tuy rất nhỏ (tự hào về nhân tài Đất Việt) |